

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2019/HS-ST
Ngày : 10-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Đăng Khoa;
2. Ông Hoàng Xuân Ty.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Dự - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố B (TP. B), tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2019/HSST ngày 04 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2019/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1) Họ và tên: **Nguyễn Thái D**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 16 tháng 8 năm: 1994; tại: Lâm Đồng; NĐKNKTT và nơi cư trú: Tổ X, phường B', TP. B, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa: 06/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Nguyễn Thái L và bà: Nguyễn Thị Gi; vợ: Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh năm 1996 và có 02 người con sinh năm 2017 và 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt và tạm giam từ ngày 07/06/2019 đến nay, có mặt.

2) Họ và tên: **Nguyễn Thị Thùy Tr**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 25 tháng 3 năm: 1996; tại: Ninh Thuận; NĐKNKTT và nơi cư trú: Tổ X, phường B', TP. B, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Nguyễn Ngọc Á và bà: Nguyễn Thị Ng; chồng: Nguyễn Thái D, sinh năm 1994 và có 02 người con sinh năm 2017 và 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/06/2019 đến ngày 13/06/2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Tạm giữ, sang biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 07/06/2019 tại nhà của Nguyễn Thị Thùy Tr, tổ X, phường B', TP. B, tỉnh Lâm Đồng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Tp. Bảo Lộc bắt quả tang Tr đang tàng trữ trái phép trong áo ngực bên trái đang mặc trên người: 01 gói nilon có rãnh khếp kín, trên miệng có vạch màu trắng, kích thước (3,5 x 05)cm và 01 gói nilon hàn kín, kích thước (01 x 04)cm, bên trong đều chứa chất dạng tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy (Niêm phong trong phong bì ký hiệu M1). Cơ quan điều tra thu giữ từ trên bàn trong phòng ngủ của Tr 01 hộp nhựa bên trong có 01 gói nilon hàn kín kích thước (1,5 x 4,5)cm, chứa chất dạng tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy (Niêm phong trong phong bì ký hiệu M2); 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu xám, đen, cam, không có nắp sau; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa nhãn hiệu Sting nắp đỏ, 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu trắng, tím. Quá trình điều tra xác định được: Khoảng 22 giờ ngày 06/06/2019, Nguyễn Thái D hỏi Tr chỗ cất giữ tiền rồi lấy trong túi áo khoác của Tr 1.500.000 đồng, đi đến khu vực ngã ba đường Triệu Quang Phục, phường B', TP. B, mua của 01 đối tượng tên Hoàng (không rõ lai lịch) được 01 gói nilon hàn kín màu trắng kích thước (3,5 x 05)cm chứa ma túy đá với giá 1.500.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau đó, D mang về nhà đưa cho Tr và nói Tr phân chia ma túy ra để sử dụng. Tr biết bọc nilon nêu trên chứa ma túy nhưng vẫn lấy một ít cho D và Tr sử dụng, rồi phân chia số còn lại ra thêm 01 gói nilon kích thước (01 x 04)cm và 01 gói nilon kích thước (1,5 x 4,5)cm để D tiện sử dụng. Sáng ngày 07/06/2019, Tr lấy gói nilon kích thước (1,5 x 4,5)cm để vào hộp nhựa trên bàn trong phòng ngủ và cất giấu 02 gói nilon kích thước (3,5 x 05)cm và (01 x 04)cm vào trong áo ngực bên trái đang mặc trên người. Đến 09 giờ 30 phút ngày 07/06/2019, Tr và D đang ở nhà thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang.

Kết luận giám định số 921 ngày 10/06/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể đựng trong 02 gói nilon được niêm phong gửi giám định (ký hiệu M1) chứa 1,8023g ma túy loại Methamphetamine; Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nilon được niêm phong gửi giám định (ký hiệu M2) chứa 0,2898g ma túy loại Methamphetamine. Như vậy tổng số lượng ma túy qua giám định là 2,0921g Methamphetamine.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu, không có thắc mắc khiếu nại đối với nội dung bản cáo trạng. Các bị cáo nhận thức hành vi nêu trên là vi phạm pháp luật.

Bản Cáo trạng số 110/CT-VKSBL ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân TP. B, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Nguyễn Thái D, Nguyễn Thị Thùy Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Ngày 07/06/2019 tại phòng B', TP. B, tỉnh Lâm Đồng, Nguyễn Thái D và Nguyễn Thị Thùy Tr đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,0921gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của Nguyễn Thái D và Nguyễn Thị Thùy Tr là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến pháp luật hình sự, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Thái D từ 18 đến 24 tháng tù; Nguyễn Thị Thùy Tr từ 15 đến 18 tháng tù và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Xử lý vật chứng: 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định số: 921/2019; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa hiệu Sting nắp đỏ, 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu trắng, tím xét không có giá trị đề nghị tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xám, đen, cam đã qua sử dụng không có nắp phía sau là phương tiện phạm tội đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo D đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Tr biết hành vi của mình là sai xin giảm nhẹ hình phạt vì hiện nay bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP. B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Thái D, Nguyễn Thị Thùy Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận: Các bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, các bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 2,0921 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Do vậy đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm

2015. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng các chất ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Xét cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định trong Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo Tr đang nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xử lý vật chứng: 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định số: 921/2019; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa hiệu Sting nắp đỏ, 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu trắng, tím xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xám, đen, cam đã qua sử dụng không có nắp phía sau là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[4]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái D và bị cáo Nguyễn Thị Thùy Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái D 24 (Hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/06/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thùy Tr 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/06/2019 đến ngày 13/06/2019.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định số: 921/2019; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa hiệu Sting nắp đỏ, 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu trắng, tím. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xám, đen, cam đã qua sử dụng không có nắp phía sau. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/9/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

3/ Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo để

yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP B;
- Công an TP. B;
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự TP B;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đình Tú